

Số: /KH-SYT

Trà Vinh, ngày tháng 11 năm 2023

**KẾ HOẠCH**  
**Kiểm soát, quản lý bền vững dịch bệnh COVID-19 giai đoạn 2023-2025**

**A. CĂN CỨ PHÁP LÝ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH**

Căn cứ Luật Phòng, chống bệnh truyền nhiễm số 03/2007/QH12 ngày 21 tháng 11 năm 2007;

Căn cứ Quyết định số 26/2023/QĐ-TTg ngày 19 tháng 10 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc Sửa đổi Phụ lục quy định thời gian ủ bệnh trung bình và thời gian không phát hiện thêm trường hợp mắc bệnh truyền nhiễm làm căn cứ để công bố hết dịch bệnh truyền nhiễm ban hành kèm theo Quyết định số 02/2016/QĐ-TTg ngày 28 tháng 01 năm 2016 quy định điều kiện công bố dịch, công bố hết dịch bệnh truyền nhiễm;

Căn cứ Quyết định số 3896/QĐ-BYT ngày 19 tháng 10 năm 2023 của Bộ Y tế về việc điều chỉnh bệnh viêm đường hô hấp cấp do chủng mới của vi rút Corona gây ra (COVID-19) từ bệnh truyền nhiễm thuộc nhóm A sang bệnh truyền nhiễm thuộc nhóm B của Luật Phòng, chống bệnh truyền nhiễm năm 2007;

Căn cứ Quyết định số 3984/QĐ-BYT ngày 29 tháng 10 năm 2023 của Bộ Y tế về việc ban hành Kế hoạch Kiểm soát, quản lý bền vững dịch bệnh COVID-19 giai đoạn 2023-2025;

Căn cứ Thông tư số 54/2015/TT-BYT ngày 28 tháng 12 năm 2015 của Bộ Y tế về việc hướng dẫn chế độ khai báo thông tin, báo cáo bệnh truyền nhiễm;

Căn cứ Công văn số 4971/UBND-KGVX ngày 06/11/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh về việc thực hiện các hoạt động phòng, chống dịch bệnh COVID-19 thuộc nhóm B.

Sở Y tế xây dựng Kế hoạch Kiểm soát, quản lý bền vững dịch bệnh COVID-19 giai đoạn 2023-2025, cụ thể như sau:

**B. TÌNH HÌNH DỊCH BỆNH**

**1. Trên thế giới**

Đại dịch COVID-19 ghi nhận các ca bệnh đầu tiên cuối tháng 12/2019 tại Vũ Hán, Trung Quốc; sau đó dịch bệnh nhanh chóng lây lan và bùng phát tại nhiều quốc gia, vùng lãnh thổ trên thế giới. Ngày 30/1/2020, Tổ chức Y tế thế giới tuyên bố COVID-19 là tình trạng khẩn cấp về sức khỏe cộng đồng gây quan ngại quốc tế (PHEIC) và đánh giá là đại dịch toàn thế giới ngày 11/3/2020. Ngày 05/5/2023, sau hơn 03 năm xảy ra đại dịch, Tổ chức Y tế thế giới (WHO) xác nhận COVID-19 không còn là tình

trạng khẩn cấp về sức khỏe cộng đồng gây quan ngại quốc tế; tại thời điểm này thế giới ghi nhận trên 696 triệu trường hợp mắc tại 231 quốc gia, vùng lãnh thổ, trong đó có trên 6,9 triệu trường hợp tử vong. COVID-19 vẫn còn là mối đe dọa sức khỏe toàn cầu; vi rút SARS-CoV-2 chưa biến mất hay bớt nguy hiểm, vẫn đang biến đổi và có nguy cơ xuất hiện các biến thể mới, gây ra các đợt gia tăng mới về số ca mắc và tử vong. WHO khuyến cáo các quốc gia không được mất cảnh giác và bỏ qua các biện pháp phòng chống dịch. WHO khẳng định, các quốc gia thành viên đã đến lúc chuyển sang giai đoạn quản lý lâu dài dịch bệnh COVID-19.

WHO đã ban hành Chiến lược Chuẩn bị và ứng phó với COVID-19 giai đoạn 2023-2025 với mục tiêu: (1) Giảm và kiểm soát số ca mắc mới, nhất là ở nhóm nguy cơ cao và dễ bị tổn thương; (2) Phòng ngừa, chẩn đoán và điều trị COVID-19 để giảm tử vong, mắc bệnh và di chứng lâu dài; (3) Hỗ trợ các quốc gia trong quá trình chuyển đổi từ việc đáp ứng khẩn cấp sang quản lý bền vững, lồng ghép với các mối đe dọa khác và mang tính dài hạn.

## **2. Tại Việt Nam**

Tại Việt Nam, trường hợp mắc bệnh đầu tiên ghi nhận tại Thành phố Hồ Chí Minh ngày 23/01/2020. Tính đến nay, trải qua 02 giai đoạn chống dịch và 04 đợt bùng phát dịch, cả nước đã ghi nhận trên 11,6 triệu trường hợp mắc và trên 43 nghìn trường hợp tử vong; 99,9% số mắc được ghi nhận trong giai đoạn 2020-2022.

Tại nước ta, với sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, toàn Đảng, toàn quân và toàn dân đã triển khai quyết liệt, đồng bộ, kịp thời các giải pháp chống dịch phù hợp; dịch bệnh đã từng bước được ngăn chặn, đẩy lùi và kiểm soát hiệu quả; góp phần quan trọng và tạo điều kiện để phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội trên các lĩnh vực; được Nhân dân và cộng đồng quốc tế ghi nhận, đánh giá cao. Dịch COVID-19 hiện đã được kiểm soát trên phạm vi toàn quốc, số mắc, tử vong giảm sâu; số mắc trung bình tháng hiện nay khoảng 10.000 ca, giảm 14 lần so với năm 2021 và giảm 82 lần so với 2022; tỷ lệ tử vong do COVID-19 giảm từ 1,86% (2021) xuống 0,11% (2022) và hiện còn 0,02%.

## **3. Tại Trà Vinh:**

Tính từ đầu năm 2020 đến nay, toàn tỉnh đã trải qua 4 đợt dịch bùng phát với quy mô, địa bàn và mức độ lây lan qua mỗi đợt có xu hướng phức tạp hơn. Tổng cộng trong cả giai đoạn phòng, chống dịch COVID-19 tỉnh ghi nhận 66.086 ca mắc, trong đó điều trị khỏi 65.747 ca, tử vong 339 ca. Cụ thể:

- Giai đoạn 1 từ ngày 22/1/2020 đến 22/7/2020: Tỉnh ghi nhận 03 ca mắc, tất cả đều là ca nhập cảnh và đã được điều trị khỏi.

- Giai đoạn 2 từ ngày 23/7/2020 đến ngày 27/01/2021: Tỉnh ghi nhận 05 ca mắc, tất cả đều là ca nhập cảnh và đã được điều trị khỏi.

- Giai đoạn 3 từ ngày 28/01/2021 đến ngày 26/4/2021: Trong đợt dịch thứ 3 tỉnh không ghi nhận ca mắc do Covid-19.

- Giai đoạn 4 từ ngày 27/4/2021 đến nay:

+ Thời kỳ từ ngày 27/4/2021 đến ngày 11/10/2021: Tỉnh phát hiện ca mắc đầu tiên vào ngày 30/5/2021 trên địa bàn huyện Cầu Kè là trường hợp về từ TP.HCM, dịch tễ có liên quan đến ổ dịch Hội thánh Truyền giáo Phục Hưng, trong đó ghi nhận 1.708 ca mắc, điều trị khỏi 1.687 ca, tử vong 21 ca.

+ Thời kỳ từ ngày 12/10/2021 đến nay (thời kỳ triển khai Nghị quyết 128/NQ-CP): Tỉnh ghi nhận 64.370 ca mắc, điều trị khỏi 64.052 ca, tử vong 318 ca.

Trên cơ sở ý kiến thống nhất của Ban Chỉ đạo quốc gia phòng, chống dịch COVID-19 về việc chuyển phân loại COVID-19 từ bệnh truyền nhiễm nhóm A sang bệnh truyền nhiễm nhóm B, Bộ Y tế ban hành Quyết định số 3896/QĐ-BYT ngày 19/10/2023 điều chỉnh phân loại COVID-19 từ bệnh truyền nhiễm thuộc nhóm A sang bệnh truyền nhiễm thuộc nhóm B có hiệu lực thi hành từ 20/10/2023. Cùng ngày 19/10/2023, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 26/2023/QĐ-TTg quyết định sửa đổi Phụ lục quy định thời gian ủ bệnh trung bình và thời gian không phát hiện thêm trường hợp mắc bệnh truyền nhiễm làm căn cứ để công bố hết dịch bệnh truyền nhiễm ban hành kèm theo Quyết định số 02/2016/QĐ-TTg ngày 28/01/2016 quy định điều kiện công bố dịch, công bố hết dịch bệnh truyền nhiễm; có hiệu lực thi hành từ 20/10/2023.

Trong những năm gần đây, tình hình dịch bệnh truyền nhiễm trên thế giới diễn biến khó lường, khó dự báo. Trong bối cảnh toàn cầu hóa ngày càng phát triển, các đại dịch nói chung đang tăng dần tần suất xuất hiện. Tình trạng ô nhiễm môi trường, biến đổi khí hậu, thiên tai, lụt bão, đô thị hóa... tạo thuận lợi cho các dịch bệnh truyền nhiễm xuất hiện, lây lan và bùng phát. Quán triệt quan điểm thực hiện hiệu quả việc phòng bệnh từ sớm, từ xa, để hạn chế dịch bệnh bùng phát và chuẩn bị sẵn sàng, chủ động ứng phó trong trường hợp COVID-19 quay trở lại với các biến chủng nguy hiểm hoặc với các đại dịch, các tình huống khẩn cấp về dịch bệnh, Sở Y tế xây dựng Kế hoạch kiểm soát, quản lý bền vững dịch bệnh COVID-19, giai đoạn 2023-2025 trên địa bàn tỉnh như sau:

## **C. MỤC TIÊU**

### **1. Mục tiêu chung**

Bảo đảm kiểm soát hiệu quả, bền vững dịch COVID-19 để bảo vệ tối đa sức khỏe của người dân góp phần phát triển kinh tế - xã hội.

### **2. Mục tiêu cụ thể**

- Giảm số mắc COVID-19, nhất là ở nhóm nguy cơ cao và dễ bị tổn thương.
- Giảm ca nặng và tử vong do COVID-19.

- Đảm bảo việc quản lý bệnh COVID-19 bền vững cùng với các bệnh truyền nhiễm khác.

## **D. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP**

### **1. Công tác chỉ đạo, điều hành**

- Tiếp tục rà soát, nghiên cứu, hoàn thiện thể chế, các cơ chế, chính sách tháo gỡ các khó khăn vướng mắc trong công tác phòng, chống dịch; nhất là đầu tư phát triển hệ thống y tế, nâng cao năng lực y tế dự phòng, y tế cơ sở.

- Ban hành các văn bản điều hành, chỉ đạo tăng cường phòng, chống dịch bệnh.

- Căn cứ diễn biến thực tế tình hình dịch bệnh tại địa phương, thực hiện việc công bố dịch và công bố hết dịch theo Luật phòng, chống bệnh truyền nhiễm.

- Rà soát các văn bản, hướng dẫn về phòng, chống dịch COVID-19 của địa phương để bãi bỏ, sửa đổi, bổ sung theo thẩm quyền.

- Rà soát, kiện toàn Ban chỉ đạo phòng, chống dịch COVID-19 các cấp, phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên của Ban chỉ đạo phù hợp với việc đáp ứng tình hình dịch bệnh; tăng cường giao ban định kỳ hoặc đột xuất để cập nhật thông tin và đẩy mạnh công tác xã hội hóa trong phòng, chống dịch.

- Xây dựng kế hoạch chủ động phòng chống dịch cụ thể tại từng địa phương.

- Kiện toàn và vận hành Đội đáp ứng nhanh phòng, chống dịch tại các tuyến để thực hiện xử lý ổ dịch, hỗ trợ tuyến dưới khi cần thiết.

- Xây dựng và triển khai Kế hoạch sử dụng vắc xin phòng COVID-19 phù hợp theo đối tượng, lịch tiêm chủng; lồng ghép tiêm chủng vắc xin phòng chống COVID-19 vào chương trình tiêm chủng thường xuyên.

- Đảm bảo nguồn lực (nhân lực, kinh phí, thuốc, vật tư, thiết bị) phục vụ công tác phòng chống dịch phù hợp với tình hình dịch.

- củng cố hệ thống y tế cơ sở, y tế dự phòng, nâng cao chất lượng của các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh phục vụ cho công tác phòng, chống dịch.

- Hướng dẫn chính sách liên quan đến thanh toán chi phí khám chữa bệnh COVID-19 khi chuyển từ nhóm A sang nhóm B.

- Chỉ đạo, hướng dẫn việc giải quyết những ảnh hưởng do COVID-19 trong việc thực hiện các dịch vụ y tế cơ bản như: công tác tiêm chủng mở rộng, công tác dinh dưỡng, phòng chống các bệnh không lây nhiễm, bệnh nghề nghiệp do COVID-19,...

### **2. Công tác chuyên môn**

#### **2.1. Công tác giám sát**

- Theo dõi sát diễn biến tình hình dịch bệnh trên thế giới, trong nước, cung cấp kịp thời các thông tin về tình hình dịch bệnh.

- Lồng ghép giám sát COVID-19 vào hệ thống giám sát tác nhân gây bệnh đường hô hấp, bao gồm giám sát trọng điểm hội chứng Cúm (ILI), giám sát viêm phổi nặng do vi rút (SVP), giám sát đặc điểm di truyền của vi rút SARS-CoV-2 để theo dõi các biến thể của vi rút.

- Thực hiện đánh giá nguy cơ định kỳ và đột xuất, triển khai ngay các đáp ứng trong phòng, chống dịch tương ứng với các mức nguy cơ.

- Liên tục cập nhật các văn bản mới nhất về hướng dẫn giám sát và phòng, chống COVID-19 từ tuyến trên.

## 2.2. Công tác điều trị

- Bảo đảm năng lực cấp cứu, hồi sức tích cực tại các cơ sở khám, chữa bệnh.

- Tăng cường các biện pháp kiểm soát nhiễm khuẩn, phòng lây nhiễm hạn chế tối đa lây lan dịch bệnh trong các cơ sở y tế, chú trọng bảo vệ người bệnh thuộc nhóm có nguy cơ cao (như phụ nữ có thai, người mắc bệnh nền, người cao tuổi, người bệnh hồi sức tích cực, thận nhân tạo...):

- Triển khai các hoạt động về quản lý, chăm sóc, điều trị và hỗ trợ người mắc có nguy cơ chuyên nặng ngay tại cộng đồng; theo dõi và kịp thời điều trị các biến chứng sau khi mắc COVID-19.

- Tổ chức phổ biến về Hướng dẫn chẩn đoán và điều trị COVID-19, Hướng dẫn phòng và kiểm soát lây nhiễm COVID-19 trong cơ sở khám chữa bệnh; tiếp tục theo dõi, cập nhật các hướng dẫn mới nhất từ tuyến trên.

- Rà soát, thống kê, điều chỉnh nhu cầu trang thiết bị y tế, hồi sức, bao gồm (máy móc, trang thiết bị, vật tư tiêu hao, thuốc thiết yếu, phương tiện phòng hộ cá nhân, ô xy y tế,... phục vụ cho phòng, chống dịch COVID-19 phù hợp với tình hình mới trên địa bàn tỉnh.

## 2.3. Tiêm vắc xin

- Xây dựng và triển khai kế hoạch sử dụng vắc xin phòng chống COVID-19 phù hợp theo đối tượng, lịch tiêm chủng. Ưu tiên tiêm chủng nhóm nguy cơ cao.

- Lồng ghép tiêm vắc xin COVID-19 vào buổi tiêm chủng thường xuyên tại các cơ sở y tế hoặc tổ chức tiêm chủng chiến dịch phù hợp với thực tế triển khai tại địa phương.

## 2.4. Dự phòng cá nhân

- Khuyến khích thực hiện 2K (Khẩu trang - Khử khuẩn). Khuyến khích đeo khẩu trang tại nơi đông người, trên các phương tiện giao thông công cộng; tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thực hiện theo hướng dẫn hiện hành của Bộ Y tế.

Thường xuyên vệ sinh tay bằng xà phòng với nước sạch hoặc dung dịch sát khuẩn thông thường, đặc biệt sau khi tiếp xúc với bề mặt nghi nhiễm, ho, hắt hơi.

- Định kỳ vệ sinh bề mặt nơi ở, sinh hoạt, làm việc.
- Khuyến cáo những trường hợp nghi mắc bệnh/mắc bệnh nhẹ hạn chế tiếp xúc với người khác, tự cách ly.

### **3. Công tác truyền thông**

- Thường xuyên cập nhật để thông tin về tình hình dịch bệnh COVID-19 trên thế giới và Việt Nam cho người dân biết, không hoang mang, lo lắng nhưng cũng không chủ quan, lơ là.
- Truyền thông nguy cơ và các biện pháp phòng, chống dịch bệnh để người dân hiểu và biết cách tự phòng bệnh.
- Truyền thông tiêm vắc xin phòng COVID-19 đầy đủ theo hướng dẫn của Bộ Y tế.
- Sử dụng đa dạng tất cả các loại hình truyền thông trong truyền thông phòng, chống dịch COVID-19: truyền thông trên các phương tiện truyền thông đại chúng, truyền thông trên mạng xã hội (Facebook, Zalo...), tin nhắn điện thoại, các loại hình truyền thông trên nền tảng Internet.
- Xây dựng các góc truyền thông tại các cơ sở y tế, xây dựng các cụm pano với các thông điệp về giám sát phát hiện dịch và kiến thức cơ bản về phòng bệnh.
- Định hướng cơ quan thông tin, báo chí trong các hoạt động truyền thông phòng, chống dịch COVID-19 của ngành y tế.

### **4. Tập huấn**

- Tập huấn về hướng dẫn giám sát phòng, chống dịch COVID-19.
- Tập huấn về Hướng dẫn chẩn đoán và điều trị COVID-19, Hướng dẫn phòng và kiểm soát lây nhiễm COVID-19 trong cơ sở khám chữa bệnh.
- Triển khai các nhóm chuyên gia hỗ trợ các địa phương trong việc hướng dẫn chỉ đạo chuyên môn kỹ thuật.

### **5. Công nghệ thông tin**

- Tiếp tục ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, báo cáo, thống kê ca bệnh, xét nghiệm, tiêm vắc xin; tư vấn, điều trị, đào tạo từ xa và chia sẻ thông tin về giám sát dịch bệnh, tiêm vắc xin, xét nghiệm, điều trị, phục vụ phòng, chống dịch.
- Triển khai ứng dụng dữ liệu dân cư, tài khoản định danh điện tử trong công tác quản lý ca bệnh.

### **6. Nghiên cứu khoa học**

- Triển khai nghiên cứu các vấn đề sức khỏe liên quan đến COVID-19 và các vấn đề do hậu COVID-19 gây ra.

- Khảo sát năng lực ứng phó dịch COVID-19 đối với các cơ sở sản xuất kinh doanh, khu công nghiệp, cụm công nghiệp và trường học.

### **7. Công tác hậu cần**

- Bảo đảm đáp ứng đủ thuốc, vật tư tiêu hao, hóa chất, sinh phẩm, vật tư, trang thiết bị phù hợp với tình hình dịch.

- Chuẩn bị đầy đủ các loại vắc xin, thuốc kháng vi rút, sinh phẩm chẩn đoán để phục vụ kịp thời công tác phòng chống dịch.

- Có phương án đảm bảo cơ sở giường bệnh, giường điều trị tích cực, khu vực điều trị COVID-19 tại các tuyến huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh.

- Xây dựng, đề xuất các chế độ chính sách đãi ngộ phù hợp với những người làm nhiệm vụ y tế dự phòng, y tế cơ sở, người trực tiếp tham gia công tác phòng, chống dịch.

### **8. Phương án đảm bảo công tác y tế trong tình huống dịch COVID-19 có biến chủng mới nguy hiểm, bùng phát mạnh trên diện rộng**

Trong trường hợp dịch COVID-19 có biến thể mới nguy hiểm, bùng phát trên diện rộng thì thực hiện theo Phương án đảm bảo công tác y tế trong tình huống dịch COVID-19 có biến chủng mới nguy hiểm, bùng phát mạnh trên diện rộng, vượt quá năng lực của hệ thống y tế tại Phụ lục kèm theo.

## **E. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Sở Y tế:**

- Là đầu mối phối hợp với các sở, ban, ngành, đoàn thể, địa phương, đơn vị liên quan triển khai có hiệu quả kế hoạch phòng, chống dịch COVID-19 giai đoạn 2023 - 2025; chỉ đạo kiểm tra, giám sát công tác phòng chống dịch bệnh trên địa bàn và báo cáo kết quả thực hiện về UBND tỉnh và Bộ Y tế theo quy định.

- Phối hợp với Bộ chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, Ban Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp tỉnh tăng cường công tác kiểm dịch y tế theo quy định.

- Xây dựng các phương án phòng, chống dịch COVID-19, tăng cường năng lực giám sát dịch chủ động, phát hiện sớm các trường hợp mắc bệnh để có các biện pháp cách ly, thu dung và điều trị kịp thời.

- Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc, các cơ sở y tế trên địa bàn lập kế hoạch sẵn sàng chuẩn bị phòng, chống dịch COVID-19 tại các tuyến, chuẩn bị đầy đủ cơ sở thuốc, hóa chất, trang thiết bị chống dịch để sẵn sàng ứng phó khi có dịch xuất hiện trở lại. Kiểm tra việc thực hiện phòng, chống dịch COVID-19 tại các địa phương.

- Tăng cường các hoạt động phòng, chống dịch COVID-19, giám sát các ca bệnh nghi ngờ; chỉ đạo Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh tổ chức tập huấn các hướng dẫn về giám sát và phòng, chống COVID-19 trong tình hình mới.

- Tuyên truyền, hướng dẫn nhân dân tự giác thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch COVID-19, đặc biệt tham gia tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19 đầy đủ, đúng liều, đúng lịch theo khuyến cáo của ngành Y tế.

- Cơ quan thường trực phòng, chống dịch của UBND tỉnh; tham mưu các giải pháp phòng, chống dịch COVID-19.

- Thường xuyên cập nhật, tổng hợp tình hình dịch trong nước và quốc tế, thường xuyên tổ chức đánh giá, xác định nguy cơ dịch, tham mưu triển khai các đáp ứng trong phòng, chống dịch phù hợp.

- Tham mưu UBND tỉnh rà soát tình hình dịch bệnh, thực hiện việc công bố dịch, công bố hết dịch theo Luật phòng, chống bệnh truyền nhiễm.

- Thực hiện, cập nhật, bám sát Hướng dẫn giám sát và phòng, chống COVID-19 trong tình hình mới.

- Phối hợp cùng các đơn vị liên quan trong việc giám sát, phân tích, dự báo tình hình dịch bệnh. Xây dựng cơ sở dữ liệu dịch tễ học phục vụ cho công tác dự báo và giám sát.

- Thực hiện thông tin, truyền thông theo quy định.

- Nghiên cứu, đề xuất việc áp dụng các biện pháp phòng, chống dịch COVID-19 trong chức năng, nhiệm vụ được giao.

## **2. Các Bệnh viện, Trung tâm Y tế huyện, thị xã, thành phố:**

- Chủ động theo dõi diễn biến tình hình nhập viện, chuyển biến nặng, tử vong của bệnh nhân COVID-19 nhập viện để dự báo và kịp thời tham mưu công tác phòng, chống dịch bệnh.

- Tham mưu Sở Y tế trong việc chỉ đạo, điều hành công tác cấp cứu, thu dung, điều trị bệnh nhân; bảo đảm năng lực cấp cứu, hồi sức tích cực tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

- Thực hiện một số quy định về sàng lọc, phân luồng, xét nghiệm người nghi nhiễm SARS-CoV-2 và thu dung điều trị người mắc COVID-19 trong cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

- Cập nhật quyết định Hướng dẫn phân loại nguy cơ người nhiễm SARS-CoV-2 và định hướng xử trí, cách ly, điều trị.

- Cập nhật các Hướng dẫn chẩn đoán và điều trị COVID-19, Hướng dẫn phòng và kiểm soát lây nhiễm COVID-19 trong cơ sở khám chữa bệnh.

- Triển khai công tác tập huấn, đào tạo nâng cao năng lực chuyên môn, củng cố toàn diện năng lực điều trị của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đặc biệt là năng lực hồi sức cấp cứu.



- Chuẩn bị đầy đủ thuốc, thiết bị vật tư y tế cho công tác hồi sức cấp cứu, phương tiện phòng hộ cá nhân, thuốc điều trị và các phương tiện cần thiết để sẵn sàng tiếp nhận, cấp cứu và điều trị bệnh nhân.

- Rà soát, thống kê, điều chỉnh nhu cầu máy móc, thiết bị, vật tư y tế, thuốc thiết yếu, phương tiện phòng hộ cá nhân, ô xy y tế,... phục vụ cho chống dịch COVID-19 phù hợp với tình hình mới.

### **3. Sở Thông tin và Truyền thông:**

- Chỉ đạo các cơ quan báo chí, truyền hình của địa phương thông tin kịp thời, chính xác trên các phương tiện thông tin đại chúng về diễn biến và phòng chống dịch COVID-19 trong tình hình mới.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, ngăn chặn, xử lý kịp thời đối với thông tin vi phạm pháp luật trên môi trường mạng Internet có liên quan đến công tác phòng, chống dịch COVID-19.

- Phối hợp với Sở Y tế và các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức truyền thông giáo dục sức khỏe, vệ sinh cá nhân, vệ sinh môi trường, phòng chống COVID-19 và tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19 theo hướng dẫn của cơ quan y tế để người dân hiểu và thực hiện.

### **4. Sở Giáo dục và Đào tạo:**

- Chỉ đạo các trường học triển khai các hoạt động vệ sinh phòng bệnh tại các cơ sở giáo dục, phối hợp với ngành Y tế tuyên truyền, thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch COVID-19 và cách nhận biết sớm các dấu hiệu bệnh.

- Phối hợp với Sở Y tế trong việc tổ chức tập huấn cho Ban Giám hiệu, cán bộ y tế trường học về công tác truyền thông giáo dục các kiến thức về dịch bệnh và thực hiện các biện pháp phòng ngừa như mang khẩu trang - khử khuẩn phòng, chống dịch COVID-19.

- Chỉ đạo các trường thuộc quản lý của Sở Giáo dục và Đào tạo vận động cán bộ, giáo viên, học sinh của trường tham gia tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19 theo hướng dẫn của cơ quan y tế.

### **5. Báo Trà Vinh, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh:**

- Tăng cường thời lượng phát sóng, số lượng tin bài về các nội dung tuyên truyền giáo dục sức khỏe, vệ sinh cá nhân, vệ sinh môi trường, phòng chống dịch COVID-19 và tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19 theo hướng dẫn của cơ quan y tế để người dân hiểu và thực hiện.

- Xây dựng các chuyên mục phòng, chống dịch COVID-19; kịp thời đưa tin, bài tuyên truyền về các biện pháp phòng, chống bệnh viêm phổi cấp do chủng mới của vi rút Corona.

### **6. Sở Tài chính:**

Phối hợp với các sở, ngành liên quan tham mưu cho UBND tỉnh cân đối, bố trí kinh phí đảm bảo cho công tác phòng, chống dịch COVID-19 trong tình hình mới theo quy định hiện hành.

### **7. Sở Văn hóa – Thể thao – Du lịch:**

- Chỉ đạo các công ty du lịch, các khách sạn tổ chức tập huấn về công tác phòng, chống dịch bệnh COVID-19 trong tình hình mới.

- Thông báo kịp thời các trường hợp nghi ngờ mắc bệnh và hành trình của các đoàn khách từ vùng có dịch cho ngành y tế.

- Phối hợp với ngành y tế đảm bảo công tác phòng, chống dịch tại các khu vực tổ chức các hoạt động văn hóa, thể thao và du lịch.

### **8. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh:**

- Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc tăng cường phối hợp với các ban, ngành tại địa phương trong công tác phòng, chống dịch COVID-19.

- Chuẩn bị lực lượng, phương tiện, sẵn sàng huy động lực lượng phối hợp với các đơn vị y tế trên địa bàn để triển khai các hoạt động phòng, chống dịch COVID-19.

### **9. Công an tỉnh:**

Chuẩn bị lực lượng, phương tiện phối hợp với các đơn vị liên quan triển khai các hoạt động phòng, chống dịch COVID-19 trong tình hình mới.

### **10. UBND các huyện, thị xã, thành phố:**

- Chủ trì, phối hợp chặt chẽ với Sở Y tế và các sở, ngành có liên quan xây dựng các chuyên trang, chuyên mục phòng chống dịch COVID-19; đưa tin bài tuyên truyền kịp thời, chính xác trên các phương tiện thông tin đại chúng về phòng, chống dịch COVID-19.

- Xây dựng Kế hoạch phòng, chống dịch bệnh trên địa bàn theo phương châm “4 tại chỗ”.

- Củng cố, kiện toàn Ban chỉ đạo phòng chống dịch; phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên Ban chỉ đạo, triển khai các hoạt động phòng, chống dịch COVID-19 phù hợp với việc đáp ứng tình hình dịch bệnh trên địa bàn.

- Chỉ đạo các phòng, ban liên quan phối hợp với các đơn vị y tế trên địa bàn triển khai, thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch COVID-19.

- Chỉ đạo UBND các xã, phường, thị trấn xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch COVID-19, báo cáo kịp thời tình hình dịch bệnh tại địa phương.

### **11. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức đoàn thể cấp tỉnh:**

- Theo chức năng, nhiệm vụ tăng cường tuyên truyền, phối hợp hướng dẫn người dân triển khai thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch COVID-19, đặc biệt là tiêm vắc xin phòng COVID-19.

- Phối hợp với ngành Y tế trong kiểm tra, giám sát phòng, chống dịch COVID-19 tại địa phương.

Kế hoạch Kiểm soát, quản lý bền vững dịch bệnh COVID-19 giai đoạn 2023-2025 sẽ được cập nhật và điều chỉnh theo diễn biến dịch bệnh (*Đính kèm phụ lục*)./.

***Nơi nhận:***

- Các Sở, Ban, Ngành tỉnh;
- UBND huyện, thị xã, thành phố;
- Các đơn vị trực thuộc;
- Trang tin điện tử SYT (CKVB);
- BGĐ SYT;
- Lưu: VT, NVY.

**GIÁM ĐỐC**

**Kiên Sóc Kha**

## PHỤ LỤC

### **Phương án đảm bảo công tác y tế trong tình huống dịch COVID-19 có biến chủng mới nguy hiểm, bùng phát mạnh trên diện rộng, vượt quá năng lực của hệ thống y tế**

*(Kèm theo Kế hoạch số...../KH-SYT ngày .....tháng .....năm 2023 của Sở Y tế)*

#### **I. CĂN CỨ XÂY DỰNG PHƯƠNG ÁN**

Căn cứ Luật Phòng, chống bệnh truyền nhiễm số 03/2007/QH12 ngày 21 tháng 11 năm 2007;

Căn cứ Quyết định số 26/2023/QĐ-TTg ngày 19 tháng 10 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc Sửa đổi Phụ lục quy định thời gian ủ bệnh trung bình và thời gian không phát hiện thêm trường hợp mắc bệnh truyền nhiễm làm căn cứ để công bố hết dịch bệnh truyền nhiễm ban hành kèm theo Quyết định số 02/2016/QĐ-TTg ngày 28 tháng 01 năm 2016 quy định điều kiện công bố dịch, công bố hết dịch bệnh truyền nhiễm;

Căn cứ Quyết định số 3896/QĐ-BYT ngày 19 tháng 10 năm 2023 của Bộ Y tế về việc điều chỉnh bệnh viêm đường hô hấp cấp do chủng mới của vi rút Corona gây ra (COVID-19) từ bệnh truyền nhiễm thuộc nhóm A sang bệnh truyền nhiễm thuộc nhóm B của Luật Phòng, chống bệnh truyền nhiễm năm 2007;

Căn cứ Quyết định số 3984/QĐ-BYT ngày 29 tháng 10 năm 2023 của Bộ Y tế về việc ban hành Kế hoạch Kiểm soát, quản lý bền vững dịch bệnh COVID-19 giai đoạn 2023-2025;

Căn cứ Thông tư số 54/2015/TT-BYT ngày 28 tháng 12 năm 2015 của Bộ Y tế về việc hướng dẫn chế độ khai báo thông tin, báo cáo bệnh truyền nhiễm.

#### **II. TÌNH HUỐNG DỊCH BỆNH**

1. Xuất hiện biến thể mới nguy hiểm có khả năng lây lan nhanh hơn, có khả năng làm giảm hiệu quả vắc xin hoặc miễn dịch, khiến số mắc, số ca nặng hoặc tử vong tăng lên, dịch có nguy cơ bùng phát mạnh, trên diện rộng, vượt quá năng lực của hệ thống y tế.

##### **2. Tiêu chí:**

(1) Về vi rút: biến thể mới của vi rút có sự tăng độc lực và ảnh hưởng tới hiệu quả của vắc xin, dịch bệnh có xu hướng gia tăng đột biến về số mắc, số trường hợp nặng và tử vong.

(2) Vắc xin phòng COVID-19: vắc xin hiện tại giảm hoặc mất hiệu quả với biến thể mới của vi rút SARS-CoV-2.

(3) Tình hình dịch: số mắc, số ca nặng và tử vong tăng nhanh, đặc biệt là tại các địa phương trọng điểm (đông dân cư, giao lưu lớn, du lịch, nhiều khu công nghiệp).

(4) Vượt quá năng lực của hệ thống y tế: thiếu giường điều trị, người dân không được tiếp cận để tư vấn điều trị.

### **III. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU**

#### **1. Mục tiêu**

Nâng cao năng lực ứng phó, sẵn sàng đáp ứng phù hợp, hiệu quả trong tình huống dịch COVID-19 có biến chủng mới nguy hiểm hơn, bùng phát mạnh, trên diện rộng, vượt quá năng lực của hệ thống y tế. Bảo đảm kiểm soát dịch hiệu quả, kiểm soát tốc độ lây lan trong cộng đồng, bảo vệ tối đa sức khỏe, tính mạng của người dân, hạn chế đến mức thấp nhất các trường hợp mắc bệnh nặng, tử vong do dịch COVID-19, tránh quá tải hệ thống y tế, góp phần khôi phục và phát triển kinh tế - xã hội.

#### **2. Chỉ tiêu cụ thể**

a) Các cấp chính quyền ban hành, triển khai kế hoạch, kịch bản phòng, chống trong tình huống dịch COVID-19 có biến chủng mới nguy hiểm hơn có khả năng lây lan nhanh hơn, có khả năng làm giảm hiệu quả vắc xin hoặc miễn dịch, khiến số mắc, số ca nặng hoặc tử vong tăng lên, dịch có nguy cơ bùng phát mạnh, trên diện rộng, vượt quá năng lực của hệ thống y tế.

b) Bảo đảm đạt tỷ lệ bao phủ vắc xin phòng COVID-19

Trên 80% nhóm dễ bị tổn thương và đối tượng nguy cơ cao (trên 50 tuổi, người mắc bệnh nền, suy giảm miễn dịch, phụ nữ mang thai, cán bộ y tế và tuyến đầu) được tiêm vắc xin phòng COVID-19 biến thể mới (nếu có).

c) Kiểm soát sự lây lan của dịch COVID-19

- Thực hiện việc giám sát, phát hiện sớm, xử lý kịp thời các ổ dịch COVID-19.

+ >95% số người nhập cảnh qua cảng biển từ các quốc gia ghi nhận biến thể nguy hiểm được khai báo y tế, giám sát, phát hiện sớm trường hợp nghi ngờ, lấy mẫu xét nghiệm, chẩn đoán kịp thời.

+ 100% các huyện, thị xã, thành phố thực hiện việc giám sát, phát hiện, báo cáo các trường hợp mắc mới hàng ngày.

+ 100% các ổ dịch được giám sát, khoanh vùng, xử lý triệt để.

+ 100% các ổ dịch bất thường (có sự lây lan nhanh, xảy ra trên diện rộng, tỷ lệ bệnh nặng cao) được giám sát, lấy mẫu đại diện để giải trình tự gen phát hiện biến thể nguy hiểm của vi rút SARS-CoV-2.

- Giảm tỷ lệ tử vong do COVID-19/1 triệu dân xuống mức thấp nhất.

- Tất cả người dân tuân thủ các biện pháp phòng, chống dịch phù hợp:

+ >95% người dân trong vùng nguy cơ cao thực hiện 5K (Khẩu trang - Rửa tay - Khoảng cách - Không tập trung - Khai báo y tế) theo khuyến cáo của Bộ Y tế và quy định cụ thể của địa phương.

+ >95% người mắc bệnh tuân thủ việc cách ly và được tiếp cận với dịch vụ khám, điều trị phù hợp.

- 100% các khu công nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh, người lao động tuân thủ các biện pháp phòng chống dịch phù hợp.

d) Bảo đảm năng lực hệ thống y tế, đặc biệt là y tế dự phòng và y tế cơ sở; tăng cường chất lượng cấp cứu và hồi sức tích cực ở cơ sở khám bệnh, chữa bệnh các tuyến.

- 100% các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh từ tuyến huyện trở lên thực hiện kết nối trực tuyến khám, chữa bệnh từ xa.

- 100% các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh từ cấp huyện trở lên được tăng cường số giường bệnh và bảo đảm đủ số giường hồi sức tích cực theo hướng dẫn của Bộ Y tế.

- 100% cơ sở y tế công lập và ngoài công lập (bao gồm cả cơ sở y tế dự phòng, khám bệnh, chữa bệnh) có kế hoạch huy động, phân công các đơn vị tham gia phòng, chống dịch COVID-19.

- 100% người mắc COVID-19 diễn biến nặng, nguy kịch được điều trị, chăm sóc sức khỏe theo quy định.

- Đảm bảo cung ứng đầy đủ thuốc thiết yếu phục vụ công tác phòng chống dịch.

đ) Bảo đảm năng lực đáp ứng phòng, chống dịch tại các khu công nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh

100% các khu công nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh có kế hoạch, phương án bảo đảm cơ sở vật chất, chăm sóc y tế, cách ly, điều trị tại chỗ người mắc COVID-19.

e) Bảo vệ các nhóm dễ bị tổn thương bởi dịch COVID-19

100% các đối tượng dễ bị tổn thương (người cao tuổi, người có bệnh nền, người khuyết tật, phụ nữ mang thai, người không nơi nương tựa, trẻ em mồ côi, đồng bào dân tộc thiểu số, nhóm lao động di cư ở các thành thị...) đều được tiếp cận các dịch vụ y tế khi có nhu cầu.

g) Bảo đảm thông tin, truyền thông phục vụ công tác phòng, chống dịch

- Thường xuyên, kịp thời cung cấp thông tin, bảo đảm người dân được thông tin đầy đủ, chính xác, minh bạch, kịp thời về tình hình dịch và các biện pháp phòng, chống dịch, tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19 an toàn.

- Chủ động cung cấp thông tin, thực hiện truyền thông nguy cơ phòng, chống dịch COVID-19, với nguyên tắc kịp thời, chính xác, minh bạch, hiệu quả, đồng bộ, giúp định hướng dư luận để tạo sự đồng thuận, tạo niềm tin xã hội trong tổ chức triển khai thực hiện; quản lý và xử lý kịp thời các khủng hoảng truyền thông liên quan đến công tác phòng, chống dịch và tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19 an toàn.

h) Chỉ tiêu về công nghệ thông tin

100% các cơ sở y tế và các đơn vị liên quan triển khai ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và chia sẻ thông tin về số mắc, tử vong, vắc xin, xét nghiệm, điều trị, hậu cần, theo dõi người tiếp xúc, quản lý việc thu thập mẫu bệnh phẩm và báo cáo kết quả xét nghiệm, ứng dụng để khai báo, hỗ trợ và quản lý người mắc COVID-19.

i) Bảo đảm duy trì các dịch vụ chăm sóc sức khỏe thiết yếu.

100 % các cơ sở y tế duy trì thường xuyên, liên tục các dịch vụ chăm sóc sức khỏe thiết yếu (thu dung, cấp cứu, điều trị bệnh nhân; thực hiện công tác tiêm chủng mở rộng; phòng, chống, quản lý các bệnh không lây nhiễm; chăm sóc bà mẹ trước, trong và sau sinh; chăm sóc trẻ sơ sinh; cung cấp dịch vụ kế hoạch hóa gia đình).

#### **IV. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU**

##### **1. Công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành**

- Kích hoạt kế hoạch đáp ứng với tình huống xuất hiện biến thể mới nguy hiểm hơn có khả năng lây lan nhanh hơn, có khả năng làm giảm hiệu quả vắc xin hoặc miễn dịch, khiến số mắc, số ca nặng hoặc tử vong tăng lên, dịch có nguy cơ bùng phát mạnh, trên diện rộng, vượt quá năng lực của hệ thống y tế.

- Triển khai thực hiện 3 trụ cột trong phòng, chống dịch COVID-19: (1) Cách ly nhanh nhất, hẹp nhất, nghiêm ngặt nhất có thể; có mục tiêu và lộ trình để có giải pháp phù hợp, hiệu quả để sớm kết thúc cách ly, phong tỏa; (2) Xét nghiệm thần tốc, nhanh hơn tốc độ lây lan của dịch, bảo đảm khoa học, hợp lý, hiệu quả, tiết kiệm theo hướng dẫn của Bộ Y tế; (3) Điều trị tích cực từ sớm, từ xa, ngay tại cơ sở, góp phần giảm chuyển nặng, giảm tử vong. Đồng thời thực hiện hiệu quả phương châm 5K + vắc xin + điều trị + công nghệ + đề cao ý thức người dân + các biện pháp cần thiết khác.

- Kiện toàn Ban Chỉ đạo phòng, chống COVID-19 của tỉnh. Ban chỉ đạo tổ chức họp thường xuyên hoặc đột xuất khi cần thiết để ra các văn bản chỉ đạo nhằm triển khai kịp thời, đồng bộ, thống nhất các biện pháp phòng chống dịch.

- Ban chỉ đạo của tỉnh báo cáo cho Ban chỉ đạo Quốc gia hàng ngày.

- Đề xuất với Chính phủ quy định rõ thẩm quyền của Ban Chỉ đạo địa phương trong việc quyết định các biện pháp phòng chống dịch để có sự chỉ đạo thống nhất, kịp thời.

- Ban Chỉ đạo có vai trò thống nhất, điều phối các hoạt động phòng chống dịch giữa các Sở, ngành, cơ quan thành viên để các đơn vị làm căn cứ triển khai theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

- Trên cơ sở các chỉ đạo của Ban Chỉ đạo Quốc gia, Ban Chỉ đạo của tỉnh triển khai các nội dung chỉ đạo của Ban Chỉ đạo Quốc gia phù hợp với tình hình thực tế dịch bệnh tại địa phương.

##### **2. Công tác chuyên môn**

###### **2.1. Công tác giám sát**

- Thực hiện khai báo y tế linh hoạt, có điều chỉnh phù hợp với tình hình dịch bệnh.
- Thực hiện xét nghiệm có trọng tâm, trọng điểm (đối tượng nguy cơ, vùng nguy cơ) để phục vụ đánh giá nguy cơ cũng như để giám sát, phát hiện sớm các trường hợp mắc bệnh tại cộng đồng, xử lý triệt để ổ dịch mới.
- Thực hiện đánh giá nguy cơ thường xuyên để điều chỉnh các biện pháp phòng, chống dịch phù hợp.
- Điều tra người tiếp xúc gần với ca bệnh xác định.
- Triển khai các biện pháp khoanh vùng diện hẹp, dập dịch triệt để, giảm thiểu tối đa ảnh hưởng đến kinh tế và an sinh xã hội.
- Theo dõi phát hiện các biến thể mới và những thay đổi về khả năng gây bệnh, khả năng lây truyền, đáp ứng miễn dịch và hiệu quả của các biện pháp chống dịch. Tổng hợp, phân tích kết quả giải trình tự gen từ các la-bô xét nghiệm ở tuyến trên gửi về để tham mưu công tác chỉ đạo, điều hành và phòng, chống dịch.

## 2.2. Cách ly y tế, phòng tránh lây nhiễm và các biện pháp y tế công cộng, xã hội

- Những trường hợp mắc bệnh, người nghi ngờ và người tiếp xúc gần tại các ổ dịch, phân loại theo nhóm để quản lý phòng tránh lây nhiễm.
- Thực hiện cách ly tại nhà những trường hợp bệnh nhẹ, những người tiếp xúc gần theo hướng dẫn của Bộ Y tế. Hạn chế cách ly tập trung.
- Không thực hiện phong tỏa diện rộng, có thể thực hiện phong tỏa diện hẹp theo quy mô hộ gia đình hoặc cụm hộ gia đình khi cần thiết.
- Hạn chế việc giãn cách xã hội ở phạm vi rộng. Chỉ thực hiện giãn cách xã hội khi các biện pháp khác không kiểm soát được dịch.
- Áp dụng biện pháp hạn chế hoặc giảm công suất của một số phương tiện vận chuyển hành khách công cộng; khuyến cáo người dân không ra khỏi nơi cư trú trong khoảng thời gian nhất định, tại một số khu vực, địa bàn cần thiết.

## 2.3. Công tác điều trị

- Thực hiện tốt việc phân loại người bệnh và phân tầng điều trị theo hướng dẫn của Bộ Y tế. Kết hợp hiệu quả giữa điều trị tại nhà và tại cơ sở y tế.
- Thành lập, kích hoạt khu vực điều trị COVID-19 tại bệnh viện các tuyến.
- Chỉ thành lập bệnh viện dã chiến, trung tâm hồi sức tích cực khi cần thiết theo mức độ quá tải, quá mức kiểm soát.
- Tổ chức chỉ đạo điều trị COVID-19 từ xa (Telehealth): các cơ sở y tế chủ động phối hợp với các bệnh viện tuyến trung ương và các chuyên gia y tế để thực hiện chỉ đạo điều trị COVID-19 từ xa.
- Tổ chức quản lý, chăm sóc tại nhà đối với người nhiễm COVID-19 không có triệu chứng hoặc triệu chứng nhẹ.



- Tăng cường thiết lập trạm y tế lưu động tại khu dân cư, trạm y tế lưu động tại các khu công nghiệp hỗ trợ quản lý, chăm sóc người nhiễm COVID-19 không có triệu chứng hoặc có triệu chứng nhẹ, tổ chức chăm sóc người nhiễm COVID-19 tại cộng đồng, nhóm bác sĩ đồng hành ....

- Duy trì hoạt động liên tục của Bệnh viện đa khoa tỉnh, các Bệnh viện chuyên khoa tuyến tỉnh, các Bệnh viện đa khoa Khu vực, Trung tâm Y tế tuyến huyện để đảm bảo tiếp tục các dịch vụ y tế thiết yếu bao gồm cả dịch vụ có các nhóm đối tượng dễ bị ảnh hưởng như trẻ em, phụ nữ có thai, người già và người bệnh mạn tính.

- Huy động toàn bộ hệ thống cơ sở y tế của cả ngành y tế, các cơ sở khám, chữa bệnh của trường đại học, cơ sở y tế tư nhân, y tế của cơ quan, công sở, cơ sở sản xuất kinh doanh tham gia công tác thu dung, quản lý, điều trị COVID-19 khi dịch bệnh lan rộng với số ca mắc lớn tại địa phương.

#### 2.4. Tiêm vắc xin

- Tiếp cận, tìm nguồn cung và triển khai tiêm vắc xin có hiệu lực với biến thể vi rút mới (nếu có).

- Rà soát, ưu tiên tiêm vắc xin phòng COVID-19 trong thời gian ngắn nhất cho khu vực nguy cơ cao (nơi có nguy cơ bùng phát dịch lớn xảy ra, tốc độ lây lan nhanh), các đối tượng nguy cơ cao (người trên 50 tuổi, người mắc bệnh nền mạn tính, người suy giảm miễn dịch, phụ nữ có thai, cán bộ y tế, cán bộ tuyến đầu tham gia phòng, chống dịch).

- Huy động mọi nguồn lực để tổ chức tiêm vắc xin một cách nhanh nhất, đạt tỷ lệ bao phủ cao.

#### 2.5. Duy trì việc thực hiện các dịch vụ chăm sóc sức khỏe thiết yếu

- Đảm bảo duy trì thường xuyên, liên tục các dịch vụ cấp cứu, bao gồm vận chuyển cấp cứu và cấp cứu lưu động.

- Phòng, chống các bệnh lây nhiễm khác.

- Tiêm chủng mở rộng.

- Phòng, chống, quản lý các bệnh không lây nhiễm.

- Chăm sóc bà mẹ trước, trong và sau sinh; chăm sóc trẻ sơ sinh; cung cấp dịch vụ kế hoạch hóa gia đình.

#### 2.6. Xử lý chất thải y tế và trường hợp tử vong

- Các cơ sở y tế, cơ sở thu dung, điều trị người bệnh COVID-19 và các địa phương phải có kế hoạch/phương án phân loại, thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải phát sinh trong phòng chống dịch COVID-19 đảm bảo thực hiện theo đúng quy định.

- Thực hiện nghiêm ngặt vệ sinh trong mai táng, hỏa táng người tử vong, rác thải người bệnh, bảo đảm an toàn cho những người tham gia thực hiện, không để lây nhiễm ra cộng đồng và gây ô nhiễm môi trường.

### 2.7. Dự phòng cá nhân

- Áp dụng trở lại việc hạn chế các hoạt động tập trung đông người, giữ khoảng cách, khai báo y tế.

- Áp dụng linh hoạt trở lại 5K và các biện pháp khác phù hợp với tình hình thực tế.

## 3. Công tác truyền thông

- Cung cấp kịp thời thông tin về diễn biến dịch, biến thể mới, tình hình dịch bệnh, công tác phòng, chống dịch, tình hình điều trị bệnh nhân, triển khai tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19.

- Cập nhật, bổ sung các thông điệp, khuyến cáo phòng, chống dịch phù hợp tình hình dịch, truyền thông kịp thời đến người dân, đặc biệt là các khu vực có dịch bùng phát. Truyền thông các khuyến cáo, hướng dẫn, vận động người dân tham gia tiêm vắc xin phòng COVID-19 mới (nếu có).

- Đa dạng hóa các loại hình truyền thông, phát huy vai trò các tổ COVID cộng đồng, các tổ chức chính trị, chính trị xã hội tại địa phương, để phổ biến các khuyến cáo, biện pháp phòng chống dịch đến tận hộ gia đình.

- Thường xuyên theo dõi dư luận xã hội và các thông tin trên mạng xã hội, quản trị và xử lý kịp thời các thông tin sai lệch, tin giả, tin đồn liên quan đến công tác phòng, chống dịch và tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19.

## 4. Tập huấn

Tổ chức tập huấn, đào tạo cho cán bộ y tế trong tỉnh về kỹ thuật mới, công nghệ mới về dịch tễ học, quản lý ca bệnh, xử lý ổ dịch, tiêm chủng, điều trị, truyền thông.

## 5. Công nghệ thông tin

- Triển khai thống nhất và có hiệu quả việc ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và chia sẻ thông tin về số mắc, tử vong, vắc xin, xét nghiệm, điều trị, hậu cần.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong việc theo dõi người tiếp xúc, quản lý việc thu thập mẫu bệnh phẩm và báo cáo kết quả xét nghiệm; ứng dụng để khai báo, hỗ trợ và quản lý người mắc COVID-19.

## 6. Công tác hậu cần

- Chủ động xây dựng kế hoạch, xác định nguồn kinh phí mua sắm và phương thức mua sắm hợp lý để kịp thời tiếp cận với vắc xin, thuốc điều trị COVID-19 thế hệ mới để phục vụ công tác phòng, chống dịch.

- Bảo đảm giường điều trị, thuốc, vật tư tiêu hao, hóa chất, sinh phẩm, vật tư, trang thiết bị... theo phương châm “bốn tại chỗ”, kết hợp với việc huy động, điều phối sự hỗ trợ của các địa phương lân cận, hỗ trợ của trung ương:

- + Thiết lập việc cung cấp ô xy với số lượng lớn.
- + Bảo đảm vật tư, trang, thiết bị phòng, chống dịch, thuốc thiết yếu.
- + Thiết lập trở lại việc cung cấp gói thuốc điều trị tại nhà, gói hỗ trợ an sinh.
- + Bảo đảm các điều kiện để vận hành các khu vực điều trị COVID-19 tại bệnh viện các tuyến.
- + Thiết lập trở lại bệnh viện dã chiến điều trị COVID-19.
- Đề xuất với Chính phủ cấp nguồn dự trữ quốc gia, hỗ trợ kịp thời thuốc, hóa chất, vật tư chuyên dụng, trang bị bảo hộ cho địa phương (trong trường hợp vượt quá khả năng đáp ứng của địa phương).
- Huy động các cơ sở y tế, bao gồm cả y tế tư nhân, y tế ngành, y tế tại các cơ sở sản xuất kinh doanh tham gia phòng, chống dịch.
- Huy động các khoa chuyên môn phù hợp hoặc đào tạo nhanh kỹ thuật chuyên môn cán bộ tham gia điều trị và phòng chống COVID-19.
- Có danh mục các cơ sở khám, chữa bệnh tham gia điều trị, hỗ trợ tăng cường phòng chống COVID-19 tại tỉnh. Đảm bảo nhân lực tham gia phòng chống dịch có kiến thức chuyên môn và được bố trí phù hợp.
- Tập trung huy động các nguồn lực hỗ trợ, chi viện kịp thời cho các địa bàn có dịch theo sự điều phối thống nhất từ Trung ương đến địa phương.

## **V. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

Căn cứ vào tình hình dịch bệnh các Sở, ban ngành tỉnh, UBND huyện, thị xã, thành phố xây dựng kinh phí để thực hiện từ nguồn kinh phí Trung ương (nếu có) hoặc từ nguồn kinh phí địa phương và nguồn hợp pháp khác.

## **VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Các Sở, ngành**

#### **1.1. Sở Y tế**

- Là cơ quan thường trực, có trách nhiệm tham mưu cho Ban Chỉ đạo chăm sóc và bảo vệ sức khỏe nhân dân cấp tỉnh các phương án, chuẩn bị nhân lực, cơ sở vật chất, trang thiết bị y tế, thuốc và hóa chất phòng, chống dịch COVID-19.

- Làm đầu mối phối hợp với các Sở, ngành, UBND cấp huyện, thị xã, thành phố triển khai các hoạt động phòng, chống dịch COVID-19, tổng hợp thông tin báo cáo tình hình dịch gửi UBND tỉnh và Bộ Y tế.

- Chỉ đạo, tổ chức triển khai, thực hiện các biện pháp chuyên môn, kỹ thuật phòng chống dịch theo quy định của Bộ Y tế. Tăng cường năng lực giám sát dịch bệnh COVID-19, giám sát chủ động, phát hiện sớm các trường hợp mắc bệnh để có biện pháp cách ly, thu dung, điều trị kịp thời.

- Liên tục cập nhật, tổng hợp tình hình dịch trong nước và quốc tế, tổ chức đánh giá, xác định nguy cơ dịch, tham mưu triển khai các đáp ứng trong phòng, chống dịch phù hợp.

- Tổ chức các đoàn kiểm tra, giám sát công tác phòng, chống dịch COVID-19 tại các huyện, thị xã, thành phố.

- Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc lập kế hoạch sẵn sàng phòng, chống dịch COVID-19 tại các tuyến.

- Xây dựng dự toán kinh phí phòng, chống dịch COVID-19 gửi Sở Tài chính thẩm định, trình UBND tỉnh xem xét phê duyệt.

### **1.2. Sở Thông tin và Truyền thông**

- Chỉ đạo các cơ quan báo chí, truyền hình của địa phương thông tin kịp thời, chính xác trên các phương tiện thông tin đại chúng về diễn biến và phòng chống dịch COVID-19.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, ngăn chặn, xử lý kịp thời đối với thông tin vi phạm pháp luật trên môi trường mạng Internet có liên quan đến công tác phòng, chống dịch COVID-19.

- Phối hợp với Sở Y tế và các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức truyền thông giáo dục sức khỏe, vệ sinh cá nhân, vệ sinh môi trường, phòng chống COVID-19 và tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19 theo hướng dẫn của cơ quan y tế để người dân hiểu và thực hiện.

### **1.3. Sở Giáo dục và Đào tạo**

- Chỉ đạo các trường học triển khai đồng loạt các hoạt động vệ sinh phòng bệnh tại các cơ sở giáo dục, phối hợp với ngành Y tế tuyên truyền, thực hiện quyết liệt các biện pháp phòng, chống dịch COVID-19.

- Thực hiện nghiêm các biện pháp phòng ngừa 5K trong phòng, chống dịch COVID-19.

- Chỉ đạo các trường thuộc quản lý của Sở Giáo dục và Đào tạo vận động cán bộ, giáo viên, học sinh của trường tham gia tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19 theo hướng dẫn của cơ quan y tế.

### **1.4. Báo Trà Vinh, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh**

- Tăng cường thời lượng phát sóng, số lượng tin bài về các nội dung tuyên truyền phòng chống dịch COVID-19 và tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19 theo hướng dẫn của cơ quan y tế.

- Xây dựng các chuyên mục phòng, chống dịch COVID-19; kịp thời đưa tin, bài tuyên truyền về các biện pháp phòng, chống bệnh viêm phổi cấp do chủng mới của vi rút Corona.

### **1.5. Sở Tài chính**

Phối hợp với các sở, ngành liên quan tham mưu cho UBND tỉnh cân đối, bố trí kinh phí đảm bảo cho công tác phòng, chống dịch COVID-19.

### **1.6. Sở Văn hóa – Thể thao – Du lịch**

- Chỉ đạo các công ty du lịch, các khách sạn thực hiện nghiêm công tác phòng, chống dịch bệnh COVID-19.

- Thông báo kịp thời các trường hợp nghi ngờ mắc bệnh và hành trình của các đoàn khách từ vùng có dịch cho ngành y tế.

### **1.7. Sở Giao thông vận tải**

Rà soát, hướng dẫn các biện pháp phòng, chống dịch trên các phương tiện giao thông vận tải, các công trình giao thông bảo đảm phòng, chống dịch COVID-19.

### **1.8. Sở Kế hoạch và đầu tư**

Rà soát, hướng dẫn cơ chế mua sắm, đấu thầu trong tình trạng khẩn cấp.

### **1.9. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh**

- Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc thực hiện việc phối hợp với các ban, ngành tại địa phương triển khai đồng loạt công tác phòng, chống dịch COVID-19.

- Chuẩn bị lực lượng, phương tiện, sẵn sàng huy động lực lượng phối hợp với các đơn vị y tế trên địa bàn để triển khai các hoạt động phòng, chống dịch COVID-19 khẩn trương.

- Chuẩn bị sẵn sàng lực lượng cơ động để kịp thời tăng cường cho các địa phương khi cần.

### **1.10. Công an tỉnh**

- Chuẩn bị đầy đủ lực lượng, phương tiện phối hợp với các đơn vị liên quan triển khai thực hiện các hoạt động phòng, chống dịch COVID-19.

- Chuẩn bị sẵn sàng lực lượng cơ động để kịp thời tăng cường cho các địa phương khi cần.

- Đảm bảo an ninh, an toàn trật tự cho công tác phòng chống dịch.

- Xử lý các khủng hoảng về truyền thông, thông tin sai lệch về COVID-19.

### **1.11. UBND các huyện, thị xã, thành phố**

- Chủ trì, phối hợp chặt chẽ với Sở Y tế và các sở, ngành có liên quan xây dựng các chuyên trang, chuyên mục phòng chống dịch COVID-19; đưa tin bài tuyên truyền

kip thời, chính xác trên các phương tiện thông tin đại chúng về phòng, chống dịch COVID-19.

- Xây dựng Kế hoạch phòng, chống dịch bệnh trên địa bàn theo phương châm “4 tại chỗ”.

- Củng cố, kiện toàn Ban chỉ đạo phòng chống dịch; phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên Ban chỉ đạo, triển khai các hoạt động phòng, chống dịch COVID-19 phù hợp với việc đáp ứng tình hình dịch bệnh trên địa bàn.

- Chỉ đạo các phòng, ban liên quan phối hợp với các đơn vị y tế trên địa bàn triển khai, thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch COVID-19.

- Chỉ đạo UBND các xã, phường, thị trấn xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch COVID-19, báo cáo kịp thời tình hình dịch bệnh tại địa phương.

## **1.12. Đề nghị Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức đoàn thể cấp tỉnh**

- Theo chức năng, nhiệm vụ tăng cường tuyên truyền, phối hợp hướng dẫn người dân triển khai thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch COVID-19, đặc biệt là tiêm vắc xin phòng COVID-19.

- Phối hợp với ngành Y tế trong kiểm tra, giám sát phòng, chống dịch COVID-19 tại địa phương.

## **2. Các đơn vị thuộc, trực thuộc Sở Y tế**

### **2.1. Trung tâm Kiểm soát bệnh tật:**

- Cơ quan thường trực phòng, chống dịch COVID-19 của Sở Y tế.

- Tham mưu các giải pháp phòng, chống dịch COVID-19 của Sở Y tế. Tham mưu Lãnh đạo Sở Y tế trong việc chỉ đạo các đơn vị y tế trên toàn tỉnh triển khai công tác phòng, chống dịch bệnh theo từng tình huống dịch.

- Thường xuyên cập nhật, tổng hợp tình hình dịch trong nước và quốc tế, thường xuyên báo cáo Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân, Lãnh đạo Sở Y tế và các đơn vị liên quan.

- Thường xuyên tổ chức đánh giá nguy cơ, xác định tình huống dịch, triển khai ngay các đáp ứng trong phòng, chống dịch tương ứng với các mức nguy cơ dịch COVID-19.

- Tham mưu, hướng dẫn các địa phương xác định mức độ tình huống dịch COVID-19, điều kiện chuyển tình huống dịch COVID-19 làm cơ sở để các địa phương trong toàn tỉnh áp dụng đồng bộ.

- Triển khai thực hiện nâng cao năng lực giám sát dịch tễ; triển khai đồng bộ giám sát thường xuyên và giám sát trọng điểm COVID-19 để đánh giá sự lưu hành, sự lây lan của các biến thể COVID-19.

- Phối hợp với các đơn vị liên quan trong ứng dụng khoa học công nghệ trong giám sát, phân tích, dự báo tình hình dịch bệnh. Xây dựng cơ sở dữ liệu dịch tễ học phục vụ cho công tác dự báo và giám sát.

- Hướng dẫn thực hiện phù hợp, kịp thời, khoa học và hiệu quả công tác xét nghiệm phát hiện các trường hợp nhiễm vi rút SARS-CoV-2, xét nghiệm phát hiện các biến thể, khả năng gây bệnh; bảo đảm có phòng xét nghiệm ở cấp độ an toàn sinh học cao hơn ở Trung tâm Kiểm soát bệnh tật, các quy định, hướng dẫn chuyên môn về đánh giá cấp độ dịch, xét nghiệm, cách ly...

- Tiếp tục thực hiện triển khai an toàn, khoa học, hiệu quả chiến dịch tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19 trong toàn tỉnh; tổ chức hiệu quả chiến dịch tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19 trong toàn tỉnh.

- Triển khai các biện pháp bảo đảm cung cấp liên tục, không để gián đoạn các dịch vụ chăm sóc, điều trị người nhiễm HIV/AIDS.

- Thực hiện công tác thông tin, truyền thông, xây dựng các chuyên mục phòng, chống COVID-19; kịp thời đưa tin, bài tuyên truyền về các biện pháp phòng, chống COVID-19 qua hệ thống xe loa, báo điện tử, loa đài..

- Thực hiện giám sát tỷ lệ bao phủ vắc xin phòng COVID-19, cập nhật dữ liệu, nhu cầu vắc xin phòng COVID-19.

- Đánh giá miễn dịch cộng đồng của vắc xin phòng COVID-19.

- Cập nhật vắc xin mới phù hợp, hiệu quả với biến thể mới của vi rút SARS-CoV-2.

- Triển khai tập huấn cho cán bộ y tế các tuyến về công tác giám sát, phòng chống dịch bệnh trong phạm vi toàn tỉnh.

- Phối hợp với các đơn vị liên quan thuộc các Sở, ngành triển khai các hoạt động phòng, chống dịch bệnh.

- Dự trữ thuốc, vật tư tiêu hao, sinh phẩm, vật tư, trang thiết bị, hóa chất... phục vụ công tác phòng, chống dịch.

- Tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện, các khó khăn, vướng mắc, đề xuất giải pháp về phòng, chống dịch COVID-19.

- Đầu mối đề xuất thành lập các đoàn công tác chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra, giám sát công tác phòng, chống dịch tại các địa phương, đơn vị.

## **2.2. Bệnh viện Đa khoa tỉnh, Bệnh viện Sản- Nhi, Bệnh viện Lao và Bệnh phổi**

- Rà soát và cập nhật kế hoạch tiếp nhận và điều trị người bệnh COVID-19 theo diễn biến thực tế. Bố trí khu cách ly và duy trì nhân lực hoạt động một phần hoặc toàn bộ theo tình huống dịch thực tế tại địa phương để sẵn sàng tiếp nhận điều trị người bệnh COVID-19. Duy trì cung cấp dịch vụ cấp cứu và điều trị hoạt động thường xuyên của bệnh viện trong các tình huống dịch.

- Chuẩn bị đủ cơ sở thuốc, vật tư, trang thiết bị, ô xy cho điều trị.
- Thường xuyên nâng cao năng lực chuyên môn cho nhân viên y tế đặc biệt năng lực hồi sức cấp cứu, năng lực xét nghiệm, chẩn đoán hình ảnh, kiểm soát nhiễm khuẩn.
- Đề xuất xây dựng các hướng dẫn chuyên môn; tổ chức tập huấn, cập nhật kiến thức, đào tạo nâng cao năng lực chuyên môn cho các bệnh viện tuyến dưới; củng cố và tăng cường năng lực xét nghiệm chẩn đoán; sẵn sàng hỗ trợ về chuyên môn nghiệp vụ cho tuyến dưới khi có yêu cầu.
- Tham gia vào thiết lập và vận hành các cơ sở điều trị tại các địa phương có dịch khi được giao nhiệm vụ.
- Duy trì, củng cố các đội cấp cứu lưu động, hỗ trợ chuyên môn kỹ thuật cho tuyến dưới trong việc sẵn sàng tiếp nhận, cấp cứu và điều trị người bệnh.
- Tập hợp, thu thập thông tin và báo cáo trường hợp mắc bệnh và kịp thời thông báo cho các đơn vị y tế dự phòng và phối hợp xử lý dịch bệnh.
- Thực hiện nghiên cứu khoa học về phác đồ, quy trình điều trị, phục hồi sức khỏe cho người mắc COVID-19.
- Chủ động đề xuất thiết lập các bệnh viện vệ tinh, bệnh viện dã chiến để giảm quá tải bệnh viện.
- Tham gia các đoàn kiểm tra giám sát của Sở Y tế khi có yêu cầu.

### **2.3. Bệnh viện Đa khoa Khu vực Cầu Ngang, Tiểu Cần**

- Xây dựng kế hoạch thu dung, cách ly và điều trị bệnh nhân, tiến hành lấy mẫu xét nghiệm các ca bệnh COVID-19 và các trường hợp nghi ngờ; duy trì hoạt động thường xuyên của bệnh viện.
- Chuẩn bị đầy đủ thuốc, trang thiết bị hồi sức cấp cứu và các phương tiện cần thiết để sẵn sàng tiếp nhận, cấp cứu và điều trị bệnh nhân COVID-19.
- Thường xuyên cập nhật các hướng dẫn chuyên môn về điều trị, xét nghiệm, phòng lây nhiễm.
- Thực hiện tốt việc phân tuyến thu dung, cách ly, cấp cứu, điều trị bệnh nhân phù hợp với tình hình dịch bệnh tại địa phương.
- Thực hiện kiểm soát nhiễm khuẩn bệnh viện, phòng, chống lây nhiễm chéo trong bệnh viện.
- Chủ động phối hợp với các đơn vị y tế dự phòng trong công tác thông tin, báo cáo ca bệnh truyền nhiễm đầy đủ, chính xác, kịp thời theo quy định.

### **2.4. Trung tâm Y tế huyện, thị xã, thành phố**

- Tham mưu cho Ban chỉ đạo phòng, chống COVID-19 tăng cường các hoạt động phòng, chống dịch bệnh tại địa phương.



- Xây dựng và cập nhật kế hoạch phòng, chống COVID-19 của huyện, thị xã, thành phố, có kế hoạch thu dung, cách ly và điều trị bệnh nhân, tiến hành lấy mẫu xét nghiệm các ca bệnh COVID-19 và các trường hợp nghi ngờ.

- Chuẩn bị đầy đủ thuốc, trang thiết bị hồi sức cấp cứu và các phương tiện cần thiết để sẵn sàng tiếp nhận, cấp cứu và điều trị bệnh nhân.

- Phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức tập huấn phác đồ cấp cứu, điều trị, hướng dẫn các trạm y tế xã, phường và phòng khám tư nhân trên địa bàn.

- Chỉ đạo tuyến và hỗ trợ tuyến dưới về mặt chuyên môn, nhân lực, vật lực khi cần thiết, kiểm tra giám sát công tác phòng, chống dịch của các Trạm Y tế ở địa phương.

- Thực hiện kiểm soát nhiễm khuẩn, phòng chống lây nhiễm chéo trong cơ sở y tế.

- Chủ động phối hợp với các đơn vị y tế dự phòng trong công tác thông tin, báo cáo ca bệnh truyền nhiễm đầy đủ, chính xác, kịp thời theo quy định.

- Dự trữ kinh phí, hóa chất, thuốc, trang bị phòng hộ cá nhân, trang thiết bị y tế kịp thời để triển khai các biện pháp chống dịch.

- Củng cố đội chống dịch cơ động, hỗ trợ các xã, phường, thị trấn khi cần thiết.

- Giám sát chặt chẽ phát hiện sớm ca mắc bệnh tại hộ gia đình, ấp, xã, khu vực dễ khoanh vùng và xử lý kịp thời. Báo cáo kịp thời diễn biến tình hình dịch theo quy định.

- Triển khai hoạt động xử lý triệt để ổ dịch theo hướng dẫn của Bộ Y tế.

- Tuyên truyền, hướng dẫn nhân dân thực hiện các biện pháp phòng, chống COVID-19.

### **2.5. Trạm Y tế xã, phường, thị trấn**

- Tham mưu cho Ban chỉ đạo phòng, chống COVID-19 của xã và tăng cường các hoạt động phòng, chống dịch bệnh tại địa phương.

- Xây dựng và cập nhật kế hoạch phòng, chống COVID-19 của xã.

- Tổ chức điều tra, giám sát, phát hiện cách ly, xử lý kịp thời không để dịch lây lan.

- Tổ chức cấp cứu ban đầu và điều trị bệnh nhân khi mắc bệnh. Theo dõi, giám sát các trường hợp điều trị tại nhà.

- Thành lập đội chống dịch tại xã gồm các cán bộ y tế, cán bộ thú y, Chử thập đồ,... để triển khai các biện pháp phòng, chống tại các hộ gia đình.

*Ngoài các nhiệm vụ được giao nêu trên, tất cả các đơn vị thuộc, trực thuộc Sở Y tế chủ động triển khai, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các biện pháp phòng chống dịch COVID-19 theo lĩnh vực được phân công và triển khai các nội dung liên quan khác do Sở Y tế giao.*

## **VII. ĐỊA PHƯƠNG**

### **1. Đề nghị Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố**

- Xây dựng kế hoạch và kịch bản chi tiết, tổ chức thực hiện công tác phòng, chống dịch COVID-19 trên địa bàn theo tình hình thực tế tại địa phương.
- Rà soát, kiện toàn Ban chỉ đạo phòng, chống dịch các cấp phù hợp với tình huống dịch.
- Chỉ đạo thống nhất công tác phòng, chống dịch; huy động toàn thể hệ thống chính trị triển khai các biện pháp phòng chống dịch trên địa bàn.
- Chỉ đạo việc đánh giá cấp độ dịch để triển khai các biện pháp phù hợp đảm bảo việc bảo vệ sức khỏe nhân dân cũng như phát triển kinh tế, an sinh xã hội.
- Đảm bảo nguồn lực (nhân lực, kinh phí, trang thiết bị) phục vụ công tác phòng chống dịch phù hợp với tình huống dịch.
- Chỉ đạo và huy động mọi nguồn lực cho việc tiêm vắc xin phòng COVID-19 tại địa phương đảm bảo tỷ lệ bao phủ các đối tượng theo hướng dẫn của Bộ Y tế.
- Củng cố hệ thống y tế cơ sở, y tế dự phòng, nâng cao chất lượng của các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh phục vụ cho công tác phòng, chống dịch.
- Chủ động đề xuất hỗ trợ các huyện, thị xã, thành phố cho công tác phòng, chống dịch trong tình huống vượt quá khả năng đáp ứng của địa phương.
- Tăng cường đơn đốc chuẩn bị các điều kiện cần thiết để sẵn sàng đáp ứng nhanh theo diễn biến của dịch COVID-19.

### **2. Phòng Y tế và Trung tâm Y tế huyện, thị xã, thành phố**

- Tham mưu Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố xây dựng, tổ chức triển khai kế hoạch, kịch bản chi tiết phòng, chống dịch COVID-19.
- Phối kết hợp chặt chẽ với cơ quan, đơn vị liên quan trong công tác giám sát trường hợp bệnh tại cộng đồng. Đối với các địa phương có cảng biển, chỉ đạo kiểm dịch chặt chẽ người nhập cảnh từ các vùng đang có dịch, không để bệnh dịch xâm nhập.
- Chỉ đạo các đơn vị y tế trên địa bàn giám sát và báo cáo chính xác, kịp thời tình hình dịch bệnh COVID-19.
- Thường xuyên cập nhật, rà soát các quy định mới về phòng, chống dịch trên địa bàn huyện, thị xã, thành phố.
- Tham mưu và triển khai thực hiện các giải pháp nâng cao năng lực hệ thống y tế cả dự phòng và điều trị, bảo đảm nguồn nhân lực và chế độ cho người làm công tác phòng, chống dịch COVID-19.
- Phối hợp với các ban ngành, đoàn thể liên quan chuẩn bị sẵn sàng lực lượng cơ động để kịp thời tăng cường trong tình huống vượt quá khả năng kiểm soát dịch COVID-19 của địa phương.

- Chỉ đạo và triển khai tổ chức tiêm vắc xin phòng COVID-19 an toàn, khoa học và hiệu quả trên địa bàn huyện, thị xã, thành phố.

- Triển khai thực hiện các quy định, hướng dẫn chuyên môn (đánh giá cấp độ dịch, xét nghiệm, cách ly, điều trị...) theo chỉ đạo của Bộ Y tế và Sở Y tế phù hợp tình hình của địa phương.

- Tổ chức việc tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ cho các lực lượng làm công tác phòng, chống dịch COVID-19 ở tuyến dưới.

- Tuyên truyền, hướng dẫn nhân dân thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch bệnh theo đúng quy định.

- Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện triển khai kế hoạch, kịch bản chi tiết phòng, chống dịch COVID-19; kịp thời báo cáo những vấn đề mới phát sinh để Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố xem xét, giải quyết.

Phương án bảo đảm công tác y tế trong tình huống có biến chủng mới nguy hiểm hơn, dịch COVID-19 bùng phát mạnh, trên diện rộng, vượt quá năng lực của hệ thống y tế sẽ được cập nhật và điều chỉnh theo diễn biến dịch bệnh và các biện pháp triển khai công tác phòng, chống dịch trên thực tế. Các đơn vị, địa phương tham khảo bản phương án này để xây dựng phương án triển khai thực hiện tại đơn vị, địa phương và chủ động điều chỉnh các biện pháp phù hợp với thực tế diễn biến của dịch bệnh và năng lực đáp ứng./.